



Hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng cho các ứng dụng công nghiệp và thương mại

GreenUp Wellglass

Bộ đèn GreenUp LED Welglass được thiết kế để thay thế đèn WelGlass truyền thống với công suất lên tới 70 W chỉ với 35% mức phụ tải mà vẫn cho độ sáng tương đương. Đây là giải pháp LED hoàn hảo để sử dụng ngoài trời và trong ngành công nghiệp với các điều kiện khắc nghiệt như nhà máy điện, kim loại và các khu vực không nguy hiểm khác trong ngành hóa học và hóa dầu. So với đèn HID WelGlass truyền thống, loại đèn này nâng cao độ tin cậy, thoải mái, đồng thời giảm thiểu đáng kể năng lượng và chi phí bảo trì. GreenUp Welglass có thể lắp đặt bằng 2 cách, ống và giá đỡ, và có sẵn 2 dạng chùm sáng, dạng Lambert và cánh dơi.

Lợi ích

- Chất lượng an toàn và tin cậy
- Mức tiết kiệm năng lượng cao
- Ánh sáng thoải mái

Tính năng

- Tính năng chống nước, chống bụi, chống va đập và chống ăn mòn, đáp ứng yêu cầu cho sử dụng ngoài trời
- Hiệu suất hệ thống là 100 lm/W, thay thế 1:1 cho HID, tiết kiệm năng lượng đến 68%
- CRI>80, ánh sáng dễ chịu với độ chói thấp
- Tuổi thọ 50.000 giờ với hệ số duy trì quang thông 70%
- Hai tùy chọn lắp đặt: lắp ống và giá đỡ để lắp trên trần/tường

Ứng dụng

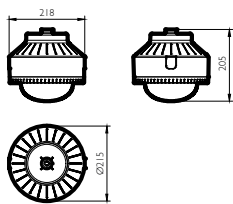
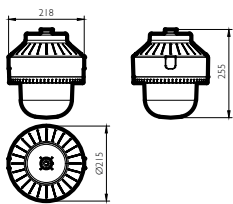
- Ứng dụng trong ngành công nghiệp khắc nghiệt

Phiên bản



KNX-P1PE-2P-2G

Bản vẽ kích thước



Thông tin chung	
Bao gồm bộ điều khiển	Có
Nguồn sáng có thể thay thế	Không
Thẻ dịch vụ	Có
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Chỉ số hoàn màu (CRI)	>80
Quang hiệu (định mức) (Danh định)	110 lm/W
Vận hành và điện	
Cấp bảo vệ IEC	Cấp an toàn I
Điện áp đầu vào	220~240 V
Tần số dòng	50 or 60 Hz
Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Không
Cơ khí và vỏ đèn	
Kiểu chụp quang học	Chao đèn/nắp Polycarbonate mờ
Màu vỏ đèn	Ghi sẫm
Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học	IK08
Mã bảo vệ chống xâm nhập	IP65
Phê duyệt và ứng dụng	
Dấu CE	Không
Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC)	
Dung sai quang thông	+/-10%

Thông tin kỹ thuật về đèn

Order Code	Full Product Name	Nhiệt độ màu tương quan (Danh định)	Quang thông
911401512261	BY200P LED44 L-B/CW PSU	6500 K	4.400 lm
911401512461	BY200P LED32 L-B/CW PSU	6500 K	3.200 lm
911401512561	BY200P LED32 L-B/NW PSU	4000 K	3.200 lm

Vận hành và điện

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401512261	BY200P LED44 L-B/CW PSU	40 W
911401512461	BY200P LED32 L-B/CW PSU	29 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401512561	BY200P LED32 L-B/NW PSU	29 W

Phê duyệt và ứng dụng

Order Code	Full Product Name	Nhiệt độ môi trường cho phép
911401512261	BY200P LED44 L-B/CW PSU	-30 đến +45°C



Order Code	Full Product Name	Nhiệt độ môi trường cho phép
911401512461	BY200P LED32 L-B/CW PSU	-30 đến +50°C
911401512561	BY200P LED32 L-B/NW PSU	-30 đến +50°C

